

LUYỆN TẬP CHUYÊN ĐỀ GIÁO DỤC CÔNG DÂN 12

Bài 3: Công dân bình đẳng trước pháp luật

Đề thi gồm có 15 câu hỏi – Thời gian làm bài: 20 phút

Câu 1: Công dân bình đẳng về trách nhiệm pháp lí có nghĩa là

- A. công dân ở bất kì độ tuổi nào vi phạm pháp luật đều bị xử lí như nhau.
- B. công dân nào vi phạm quy định của cơ quan, đơn vị, đều phải chịu trách nhiệm kỉ luật.
- C. công dân nào vi phạm pháp luật cũng bị xử lí theo quy định của pháp luật.
- D. công dân nào do thiếu hiểu biết về pháp luật mà vi phạm pháp luật thì không phải chịu trách nhiệm pháp lí.

Câu 2: Công dân bình đẳng trước pháp luật có nghĩa là

- A. công dân có quyền và nghĩa vụ như nhau nếu cùng giới tính, dân tộc, tôn giáo.
- B. công dân có quyền và nghĩa vụ giống nhau tùy theo địa bàn sinh sống.
- C. công dân nào vi phạm pháp luật cũng bị xử lí theo quy định của đơn vị, tổ chức, đoàn thể mà họ tham gia.
- D. công dân không bị phân biệt đối xử trong việc hưởng quyền, thực hiện nghĩa vụ và chịu trách nhiệm pháp lí theo quy định của pháp luật.

Câu 3: Bác hồ nói: “Hễ là công dân thì đều có quyền đi bầu cử, không chia gái, trai, giàu nghèo, tôn giáo, nòi giống, giai cấp, đảng phái”. Câu nói trên thể hiện quyền bình đẳng của công dân về

- A. trách nhiệm với đất nước.
- B. quyền của công dân.
- C. quyền và nghĩa vụ.
- D. trách nhiệm pháp lí.

Câu 4: Văn kiện Đại hội VI Đảng cộng sản Việt Nam có viết : “Mọi vi phạm đều được xử lí. Bất cứ ai vi phạm đều bị đưa ra xét xử theo pháp luật”. Đoạn trích dẫn trên đề cập đến nội dung nào sau đây?

- A. Công dân bình đẳng về quyền.
- B. Công dân bình đẳng về trách nhiệm pháp lí.
- C. Công dân bình đẳng về nghĩa vụ.
- D. Quy định xử lí những trường hợp vi phạm.

Câu 5: Cơ sở nào sau đây là căn cứ pháp lí bảo đảm bình đẳng quyền và nghĩa vụ của công dân?

- A. Hiến pháp và luật.
- B. Nội quy của cơ quan.
- C. Điều lệ Đoàn.
- D. Điều lệ Đảng.

Câu 6: Công dân bình đẳng về quyền và nghĩa vụ có nghĩa là

- A. mọi công dân đều được hưởng quyền như nhau theo quy định của pháp luật
- B. mọi công dân đều phải có nghĩa vụ như nhau theo quy định của pháp luật
- C. mọi công dân đều được bình đẳng về hưởng quyền và làm nghĩa vụ trước Nhà nước và xã hội theo quy định của Pháp luật.

D. mọi công dân đều có quyền và nghĩa vụ giống nhau.

Câu 7: Ý nào sau đây thể hiện sự bình đẳng về quyền và nghĩa vụ của công dân?

A. Mọi công dân đều có quyền lựa chọn nghề nghiệp phù hợp với sở thích của mình.

B. Mọi công dân đủ 18 tuổi trở lên có quyền bầu cử theo quy định của pháp luật

C. Mọi công dân từ 21 tuổi trở lên có quyền ứng cử và đại biểu Quốc hội.

D. Những người có cùng mức thu nhập phải đóng thuế thu nhập như nhau.

Câu 8: Khi nói đến bình đẳng, có thể hiểu là vấn đề nào được đề cập trước hết?

A. Quyền lợi.

B. Cách đối xử.

C. Trách nhiệm.

D. Nghĩa vụ.

Câu 9: Bạo lực trong gia đình là biểu hiện của nội dung nào sau đây?

A. Thiếu tình cảm.

C. Thiếu tập trung.

B. Thiếu kinh tế.

D. Thiếu bình đẳng.

Câu 10: Đối với công dân, bình đẳng trước pháp luật là một trong những

A. quyền chính đáng.

C. quyền cơ bản.

B. quyền thiêng liêng.

D. quyền hợp pháp.

Câu 11: Điều 52 – Hiến pháp nước CHXHCN Việt Nam năm 1992 quy định mọi công dân đều

A. bình đẳng trước Nhà nước.

C. bình đẳng về quyền lợi.

B. bình đẳng trước pháp luật.

D. bình đẳng về nghĩa vụ.

Câu 12: Việc đảm bảo quyền bình đẳng của công dân trước pháp luật là trách nhiệm của

A. Nhà nước.

C. Nhà nước và pháp luật.

B. Nhà nước và xã hội.

D. Nhà nước và công dân.

Câu 13: Quyền và nghĩa vụ của công dân không bị phân biệt bởi dân tộc, giới tính, tôn giáo, giàu, nghèo, thành phần, địa vị xã hội; thể hiện ở ý nào sau đây?

A. Công dân bình đẳng về quyền.

B. Công dân bình đẳng về nghĩa vụ.

C. Công dân bình đẳng về trách nhiệm pháp lí.

D. Công dân bình đẳng về quyền và nghĩa vụ.

Câu 14: Trách nhiệm pháp lí được áp dụng nhằm mục đích nào sau đây?

A. Trừng trị nghiêm khắc nhất đối với người vi phạm pháp luật.

B. Buộc chủ thể vi phạm pháp luật chấm dứt hành vi trái pháp luật.

C. Xác định được người xấu và người tốt.

D. Cách li người vi phạm với những người xung quanh.

Câu 15: Cơ quan thuế xử phạt hành chính hai doanh nghiệp chậm nộp thuế, trong đó có một doanh nghiệp nhà nước và một doanh nghiệp tư nhân. Điều này thể hiện quyền bình đẳng nào dưới đây?

A. Bình đẳng về quyền và nghĩa vụ.

C. Bình đẳng về trách nhiệm pháp lí.

B. Bình đẳng trước pháp luật.

D. Bình đẳng trong kinh doanh.

